

MAPEFLEX AC4

Keo trám khe góc Acrylic một thành phần

PHẠM VI SỬ DỤNG

Trám các khe giãn nở và khe lún có độ giãn nở trung bình

Các ứng dụng điển hình:

- Trám các khe co giãn giữa các kết cấu bê tông đúc sẵn có độ giãn nở khe đến 10%.
- Trám các khe giữa các panel bê tông, gỗ và thạch cao.
- Trám các khe trong kết cấu bê tông, vữa, khối xây gạch, kết cấu xi măng amiăng, gỗ, đá tự nhiên...
- Trám làm kín và chống thấm các khe trong công tác mộc (gỗ, khung cửa..) và nề.

ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT

Mapectex AC4 là keo góc Acrylic một thành phần có tính dẻo cao có thể thi công được ở cả các bề mặt đứng và ngang.

Mapectex AC4 có độ bền rất tốt sau nhiều năm kể cả trong điều kiện thời tiết xấu, môi trường công nghiệp và sự thay đổi nhiệt độ. Loại keo này có khả năng duy trì độ dẻo ở nhiệt độ thấp đến khoảng 30°C và chịu được nhiệt độ đến +80°C.

Có khả năng chống lại các tác nhân hoá học như acid và kiềm loãng.

Có khả năng chịu nước tốt, khả năng này giảm đi nếu bị ngập thường xuyên trong nước.



Có thể sơn lên được bằng các loại sơn thông dụng cho mục đích trang trí.

Khả năng dính:

Mapectex AC4 có thể dính trên tất cả các dạng bề mặt có lỗ xốp như bê tông, gỗ, xi măng amiăng thạch cao, lớp bả matít, gạch xây, vữa xi măng, đá tự nhiên..., có thể dính trong điều kiện bề mặt có độ ẩm nhẹ nhưng không được quá ẩm ướt. Khi sử dụng cho các khe có sự dịch chuyển lớn, nên dùng một lớp primer – lớp lót (**Mapectex AC4** pha loãng với nước) quét lên tường rồi trám keo sau đó khoảng 2 giờ.

CHÚ Ý KHI SỬ DỤNG

- Không dùng **Mapectex AC4** cho các khe co giãn có độ giãn nở lớn hơn 10% (nên dùng sản phẩm **Mapesil AC**)
- Không dùng **Mapectex AC4** cho các khe co giãn bị ngập thường xuyên trong nước (nên dùng **Mapesil AC**).
- Không dùng **Mapectex AC4** trên bề mặt kim loại và các vật liệu không thấm hút khác (nên dùng **Mapesil AC** hoặc **Mapectex GB1**).
- Không dùng **Mapectex AC4** cho các khe tại khu vực có giao thông đi lại (nên dùng **Mapectex PU21**).

- Không dùng **Mapeflex AC4** cho khu vực có độ ẩm thấm lên (sàn, chân tường..)
- Không thi công **Mapeflex AC4** trong điều kiện nhiệt độ thấp hơn +5°C và dự báo có sương giá.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Chuẩn bị khe trám keo:

Bề mặt khe trám phải cứng chắc, làm sạch bụi bẩn và tạp chất, dầu mỡ.. cạo hết lớp sơn cũ còn dính.

Chỉ sử dụng loại keo này cho các khe có độ dẫn nở không quá 10% ở điều kiện +20°C.

Một chú ý rất quan trọng là sau khi trám, chiều dày của lớp keo phải luôn nhỏ hơn hoặc nhiều nhất là bằng chiều rộng khe. Do vậy trước khi trám keo cần chèn vào khe một thanh đỡ để ngăn không cho keo thâm nhập sâu vào khe, vật liệu chèn thích hợp là xốp hoặc tốt nhất là thanh xốp polyurethane (**Mapefoam**).

Trám keo:

Mapeflex AC4 có hai dạng đóng gói: ống 315 mL và thùng 25 kg. Đối với ống, cắt vát một góc 45 ° trên đầu vòi bơm và bơm keo bằng một súng bơm keo thông thường. Đối với dạng thùng 25 kg, sử dụng dụng cụ chuyên dùng. Việc làm sạch và hoàn thiện phần keo đã trám phải được thực hiện trước khi keo khô lại.

Làm sạch:

Rửa sạch dụng cụ và bề mặt trám keo bằng nước trước khi keo khô.

Bảo dưỡng:

Mapeflex AC4 sẽ khô dần sau khi bốc hơi nước và trở nên dẻo, đàn hồi. Thời gian

DỮ LIỆU KỸ THUẬT	
Dạng sản phẩm	Keo trong suốt
Màu sắc	Trắng và xám
Tỷ trọng	1.59 kg/L
Thành phần chất rắn	85%
Bảo quản	12 tháng trong bao bì còn nguyên
Mức độ ảnh hưởng sức khoẻ theo EEC 88/379	không
Khả năng cháy	Không cháy
CÁC DỮ LIỆU ÁP DỤNG	
Khoảng nhiệt độ áp dụng	+5°C đến +50°C
Thời gian khô mặt ở 23°C và độ ẩm 50%	10 – 15 phút
Tốc độ cứng ở 23°C và độ ẩm 50%	3 – 5 mm/ngày
KẾT QUẢ KỸ THUẬT CUỐI CÙNG	
Độ co sau khi cứng	khoản g20%
Độ cứng	10%
Độ giãn dài đến giới hạn đứt gãy	490%
Độ giãn dài hiệu quả	10%

bảo dưỡng keo tùy thuộc vào nhiệt độ và độ ẩm môi trường. Ví dụ: lớp keo dày 5mm sẽ cứng hoàn toàn sau 24 giờ trong điều kiện 23°C và độ ẩm 50%.

Lớp keo phải được bảo vệ tránh bị bong tróc trong ít nhất 24 giờ sau khi trám.

LƯỢNG DÙNG

Lượng dùng phụ thuộc vào kích thước của khe:

Khe 5x5mm: 12m dài/1 ống keo.

Khe 10x5mm: 6m dài/1 ống keo.

Khe 10x10mm: 3 m dài/1 ống keo.

ĐÓNG GÓI

Dạng ống 315 mL và thùng 25 kg, có hai màu trắng và xám.

BẢO QUẢN

12 tháng, bảo quản nơi khô ráo, mát mẻ.

Chú ý: Mặc dù các vấn đề kỹ thuật cũng như các khuyến cáo đã được nêu chi tiết trong bản hướng dẫn kỹ thuật này từ những kiến thức và kinh nghiệm chúng tôi đã đúc kết được, trong mọi trường hợp, tất cả các thông tin nêu trên cần được thực hiện một cách nghiêm túc nhất cùng với bề dày kinh nghiệm thi công lâu đời của các nhà thi công. Chính vì vậy, trước khi sử dụng sản phẩm phải khẳng định rằng các hướng dẫn phải được áp dụng nghiêm túc với từng công tác thi công. Trong mọi trường hợp, nếu người sử dụng tự thi công thì cần phải có sự tham khảo ngay với kỹ thuật của Mapei trong trường hợp không rõ để tránh các sai sót do mình gây ra.